|  |  |
| --- | --- |
| **………………………….** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /BC-… | *..., ngày … tháng … năm 2023* |

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

**Sơ kết 03 năm thực hiện Thông tư liên tịch số 01/2020/****TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP-BNN&PTNT-BTC-BTP ngày 01/6/2020 quy định phối hợp thực hiện một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự về quản lý, giải quyết các vụ án, vụ việc tạm đình chỉ**

**PHẦN THỨ NHẤT**

**KẾT QUẢ CÔNG TÁC QUÁN TRIỆT, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

**THÔNG TƯ LIÊN TỊCH SỐ 01/2020**

**I. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện**

- Tham mưu cho cấp ủy ban hành văn bản chỉ đạo (nếu có ghi rõ số, ngày, tháng, năm và cơ quan ban hành văn bản);

- Xây dựng văn bản, kế hoạch triển khai TTLT số 01/2020 (nếu có ghi rõ số, ngày, tháng, năm);

- Công tác chỉ đạo của VKSND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đối với VKSND cấp huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

- Việc tổ chức triển khai, quán triệt TTLT số 01/2020 (nếu có ghi rõ Hội nghị nội bộ, Hội nghị liên ngành tổ chức ngày tháng năm,...);

- Việc hướng dẫn, giải đáp về việc thực hiện TTLT số 01/2020 (nếu có ghi rõ số, ngày tháng năm của văn bản hướng dẫn, giải đáp).

**II. Công tác phối hợp với Cơ quan điều tra, Tòa án cùng cấp trong quản lý, giải quyết các vụ án, vụ việc tạm đình chỉ**

- Có xây dựng quy chế phối hợp với Cơ quan điều tra, Tòa án cùng cấp trong quản lý, giải quyết các vụ án, vụ việc tạm đình chỉ không? Thời điểm xây dựng trước hay sau khi TTLT số 01/2020 được ban hành?

- Việc phối hợp với Cơ quan điều tra, Tòa án cùng cấp rà soát, chốt số liệu vụ án, vụ việc tạm đình chỉ tại thời điểm TTLT số 01/2020 có hiệu lực thi hành để làm cơ sở cho việc theo dõi, giải quyết án tạm đình chỉ và rà soát, chốt số liệu định kỳ.

- Công tác phối hợp, đôn đốc Cơ quan điều tra, Tòa án cùng cấp ra quyết định đình chỉ đối với các vụ án, vụ việc có đủ điều kiện đình chỉ theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 5; khoản 2, khoản 4 Điều 7 và khoản 2, khoản 3 Điều 11 TTLT số 01/2020 (nếu có văn bản đôn đốc ghi rõ số, ngày, tháng năm của văn bản).

- Công tác phối hợp rà soát các vụ án, vụ việc tạm đình chỉ để đôn đốc Cơ quan điều tra, Tòa án phục hồi giải quyết khi không còn lý do tạm đình chỉ.

**III. Công tác rà soát, kiểm tra, đánh giá việc quản lý, giải quyết các vụ án, vụ việc tạm đình chỉ**

- VKSND cấp trên đã chủ trì bao nhiêu cuộc kiểm tra việc quản lý, giải quyết các vụ án, vụ việc tạm đình chỉ đối với VKSND cấp dưới (thống kê rõ số cuộc kiểm tra, kết luận kiểm tra).

**PHẦN THỨ HAI**

**KẾT QUẢ QUẢN LÝ, GIẢI QUYẾT CÁC VỤ ÁN, VỤ VIỆC TẠM ĐÌNH CHỈ**

**THEO THÔNG TƯ LIÊN TỊCH SỐ 01/2020**

**I. Kết quả quản lý, giải quyết các vụ án, vụ việc tạm đình chỉ**

**1. Kết quả quản lý, giải quyết các vụ việc tạm đình chỉ (số liệu thống kê từ ngày 01/8/2020 đến hết ngày 28/02/2023)**

1.1. Số vụ việc tạm đình chỉ cũ chuyển sang:...? Trong đó: Số vụ việc tạm đình chỉ theo quy định của BLTTHS năm 2015:...? Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã tạm dừng giải quyết trước khi BLTTHS năm 2015 có hiệu lực:..?

- Số vụ việc tạm đình chỉ mới phát sinh:...?

- Tổng số vụ việc tạm đình chỉ phải giải quyết trong kỳ:...? Thống kê theo 04 nhóm lý do tạm đình chỉ gồm:

*\* Đã trưng cầu giám định, yêu cầu định giá tài sản, yêu cầu nước ngoài tương trợ tư pháp nhưng chưa có kết quả: …?*

*\* Đã yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp tài liệu, đồ vật quan trọng có ý nghĩa quyết định đối với việc khởi tố hoặc không khởi tố vụ án nhưng chưa có kết quả: …?*

*\* Không thể kết thúc việc kiểm tra, xác minh để quyết định khởi tố hoặc không khởi tố vụ án vì lý do bất khả kháng do thiên tai, dịch bệnh:…?*

*\* Lý do khác (nêu rõ lý do và phân tích theo các nhóm lý do).*

1.2. Tổng số vụ việc tạm đình chỉ đã ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự theo khoản 5 Điều 5 và điểm a khoản 6 Điều 5 TTLT số 01/2020: ...? Trong đó:

- Số vụ việc tạm đình chỉ ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự theo khoản 5 Điều 5 TTLT số 01/2020: ...?

- Số vụ việc tạm đình chỉ ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự theo điểm a khoản 6 Điều 5 TTLT số 01/2020: ...?

1.3. Tổng số vụ việc tạm đình chỉ đã phục hồi giải quyết: ...? Trong đó:

- Quyết định khởi tố vụ án hình sự: ...?

- Quyết định không khởi tố vụ án hình sự: ...?

*Yêu cầu phân tích tổng số vụ việc tạm đình chỉ đã phục hồi giải quyết theo 04 nhóm lý do tạm đình chỉ như nêu tại mục 1.1.*

1.4. Tổng số vụ việc tạm đình chỉ còn lại tiếp tục quản lý: ...? (Thống kê theo 04 nhóm lý do tạm đình chỉ như nêu tại mục 1.1). Đồng thời làm rõ trong tổng số vụ việc tạm đình chỉ còn lại tiếp tục quản lý này như sau:

- Có bao nhiêu vụ việc đủ điều kiện ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự theo khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 5 TTLT số 01/2020 nhưng cơ quan tố tụng chưa ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự? Nêu rõ lý do và quan điểm giải quyết của liên ngành tố tụng cùng cấp.

- Số vụ việc tạm đình chỉ có hồ sơ bị thất lạc:...? (Trong đó: Bao nhiêu vụ việc có khả năng phục hồi hồ sơ? Bao nhiêu vụ việc không có khả năng phục hồi hồ sơ). Nêu rõ lý do và quan điểm giải quyết của liên ngành tố tụng cùng cấp.

*\* Yêu cầu các số liệu trên cần phân tích ở từng cấp tỉnh và cấp huyện theo các phụ lục gửi kèm.*

**2. Kết quả quản lý, giải quyết các vụ án tạm đình chỉ (số liệu thống kê từ ngày 01/8/2020 đến hết ngày 28/02/2023)**

***2.1. Vụ án/bị can tạm đình chỉ tại Cơ quan điều tra***

2.1.1. Tổng số vụ án/bị can tạm đình chỉ cũ chuyển sang: ...? (Trong đó có bao nhiêu vụ tạm đình chỉ chưa có bị can? Bao nhiêu vụ có tạm đình chỉ bị can?) Yêu câu phân tích tổng số vụ án/bị can tạm đình chỉ này theo 06 nhóm lý do tạm đình chỉ gồm:

*\* Khi chưa xác định được bị can: ...?*

*\* Khi không biết rõ bị can đang ở đâu nhưng đã hết thời hạn điều tra vụ án:...? (Trong trường hợp này Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã đối với bao nhiêu bị can? Có hay không vụ án/bị can tạm đình chỉ mặc dù có quyết định truy nã trong hồ sơ vụ án nhưng cơ quan chức năng không tổ chức truy bắt, bị can vẫn sinh sống, hoạt động bình thường tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, hoặc bản thân bị can cũng không biết mình đang bị truy nã?).*

*\* Khi có kết luận giám định tư pháp xác định bị can bị bệnh tâm thần hoặc bệnh hiểm nghèo:…?*

*\* Khi trưng cầu giám định, yêu cầu định giá tài sản, yêu cầu nước ngoài tương trợ tư pháp chưa có kết quả nhưng đã hết thời hạn điều tra: …?*

*\* Khi không thể kết thúc điều tra vì lý do bất khả kháng do thiên tai, dịch bệnh nhưng đã hết thời hạn điều tra: …?*

*\* Lý do khác (nêu rõ lý do và phân tích theo các nhóm lý do):...?*

- Số vụ án/bị can tạm đình chỉ mới phát sinh: ...? (Trong đó có bao nhiêu vụ tạm đình chỉ chưa có bị can? Bao nhiêu vụ có tạm đình chỉ bị can?). Yêu cầu phân tích số vụ án/bị can tạm đình chỉ mới phát sinh này theo 06 nhóm lý do tạm đình chỉ như nêu trên.

- Tổng số vụ án/bị can tạm đình chỉ phải giải quyết trong kỳ:...? (Trong đó có bao nhiêu vụ tạm đình chỉ chưa có bị can? Bao nhiêu vụ tạm đình chỉ có bị can?). Yêu cầu phân tích tổng số vụ án/bị can tạm đình chỉ này theo 06 nhóm lý do tạm đình chỉ như nêu trên.

2.1.2. Số vụ án/bị can tạm đình chỉ đã đình chỉ điều tra theo hướng dẫn tại khoản 2 và khoản 4 Điều 7 TTLT số 01/2020:...? (Trong đó: Bao nhiêu vụ đình chỉ không có bị can? bao nhiêu vụ đình chỉ có bị can?).

2.1.3. Số vụ án/bị can tạm đình chỉ đã phục hồi giải quyết: ...? Trong đó:

- Kết thúc điều tra đề nghị truy tố: …?

- Đình chỉ điều tra: …? Lý do:…?

- Đình chỉ điều tra: ...? Lý do:...?

2.1.4. Số vụ án/bị can tạm đình chỉ còn lại tiếp tục quản lý:...? (Trong đó: Bao nhiêu vụ tạm đình chỉ chưa có bị can? bao nhiêu vụ tạm đình chỉ có bị can?) Yêu cầu phân tích theo 06 nhóm lý do tạm đình chỉ như nêu trên.

Bên cạnh đó, đặc biệt lưu ý làm rõ trong tổng số vụ án/bị can tạm đình chỉ còn lại tiếp tục quản lý này:

- Có bao nhiêu vụ án/bị can đủ điều kiện đình chỉ theo hướng dẫn tại khoản 2 và khoản 4 Điều 7 TTLT số 01/2020 nhưng cơ quan tố tụng chưa ra quyết định đình chỉ:...? Nêu rõ lý do và quan điểm giải quyết của liên ngành tố tụng cùng cấp.

- Số vụ án/bị can tạm đình chỉ có hồ sơ bị thất lạc:...? (Trong đó: Bao nhiêu vụ án/bị can có khả năng phục hồi hồ sơ? Bao nhiêu vụ án/bị can không có khả năng phục hồi hồ sơ?). Nêu rõ lý do và quan điểm giải quyết của liên ngành tố tụng cùng cấp.

*\* Yêu cầu các số liệu trên cần phân tích ở từng cấp tỉnh và cấp huyện theo các phụ lục đi kèm.*

***2.2. Vụ án tạm đình chỉ tại Viện kiểm sát (số liệu thống kê từ ngày 01/8/2020 đến hết ngày 28/2/2023)***

2.2.1. Số vụ án/bị can tạm đình chỉ cũ chuyển sang: ...? (Yêu cầu phân tích theo 05 nhóm lý do tạm đình chỉ gồm:

*\* Khi có kết luận giám định tư pháp xác định bị can bị bệnh tâm thần hoặc bệnh hiểm nghèo…?*

*\* Khi bị can bỏ trốn mà không biết rõ bị can đang ở đâu nhưng đã hết thời hạn quyết định việc truy tố...? (Trường hợp này Viện kiểm sát đã yêu cầu Cơ quan điều tra truy nã bao nhiêu bị can? Có hay không vụ án/bị can tạm đình chỉ mặc dù có quyết định truy nã trong hồ sơ vụ án nhưng cơ quan chức năng không tổ chức truy bắt, bị can vẫn sinh sống, hoạt động bình thường tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, hoặc bản thân bị can cũng không biết mình đang bị truy nã?).*

*\* Khi trưng cầu giám định, yêu cầu định giá tài sản, yêu cầu nước ngoài tương trợ tư pháp mà chưa có kết quả nhưng đã hết thời hạn quyết định việc truy tố...?*

*\* Khi không thể quyết định việc truy tố vì lý do bất khả kháng do thiên tai, dịch bệnh nhưng đã hết thời hạn truy tố: …?*

*\* Lý do khác:...? (nêu rõ lý do và phân tích theo các nhóm lý do).*

- Số vụ án/bị can tạm đình chỉ mới phát sinh: ...? (Yêu cầu phân tích theo 05 nhóm lý do tạm đình chỉ như nêu trên).

- Tổng số vụ án/bị can tạm đình chỉ quản lý, giải quyết (Yêu cầu phân tích theo 05 nhóm lý do tạm đình chỉ như nêu trên).

2.2.2. Số vụ án/bị can tạm đình chỉ đã đình chỉ điều tra theo hướng dẫn tại khoản 2 và khoản 3 Điều 9 TTLT số 01/2020:...? (Trong đó: Bao nhiêu vụ đình chỉ không có bị can? bao nhiêu vụ đình chỉ có bị can?).

2.2.3. Số vụ án/bị can tạm đình chỉ đã phục hồi giải quyết:... ? Trong đó:

- Đã Quyết định truy tố chuyển Tòa án để xét xử:...?

- Ra Quyết định đình chỉ:...?

2.2.4. Số vụ án/bị can tạm đình chỉ còn lại tiếp tục quản lý:...? (Yêu cầu phân tích theo 05 nhóm lý do như nêu tại mục 2.2.1).

Bên cạnh đó, đặc biệt lưu ý làm rõ trong tổng số vụ án/bị can tạm đình chỉ còn lại tiếp tục quản lý này:

- Có bao nhiêu vụ án/bị can tạm đình chỉ có đủ điều kiện đình chỉ theo hướng dẫn tại khoản 2 và khoản 3 Điều 9 TTLT số 01/2020 nhưng Viện kiểm sát chưa ra quyết định đình chỉ:...? Nêu rõ lý do và quan điểm giải quyết của Viện kiểm sát?

- Số vụ án/bị can tạm đình chỉ có hồ sơ bị thất lạc:...? (Trong đó: bao nhiêu vụ án/bị can có khả năng phục hồi hồ sơ? Bao nhiêu vụ án/bị can không có khả năng phục hồi hồ sơ?). Nêu rõ lý do và quan điểm giải quyết của Viện kiểm sát.

*\* Yêu cầu các số liệu trên cần phân tích ở từng cấp tỉnh và cấp huyện theo các phụ lục gửi kèm.*

***2.3. Vụ án tạm đình chỉ tại Tòa án (số liệu thống kê từ ngày 01/8/2020 đến hết ngày 28/02/2023)***

2.3.1. Số vụ án/bị can, bị cáo tạm đình chỉ cũ chuyển sang: ...? (Yêu cầu phân tích theo 05 nhóm lý do tạm đình chỉ gồm:

*\* Có căn cứ quy định tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều 229 BLTTHS:...?*

*\* Không biết rõ bị can, bị cáo đang ở đâu mà đã hết thời hạn chuẩn bị xét xử:...? (Trường hợp này Tòa án đã yêu cầu Cơ quan điều tra truy nã bao nhiêu bị can? Có hay không vụ án/bị can tạm đình chỉ mặc dù có quyết định truy nã trong hồ sơ vụ án nhưng cơ quan chức năng không tổ chức truy bắt, bị can vẫn sinh sống, hoạt động bình thường tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, hoặc bản thân bị can cũng không biết mình đang bị truy nã).*

*\* Chờ kết quả xử lý văn bản pháp luật mà Tòa án kiến nghị:...?*

*\* Hội đồng xét xử ra quyết định tạm đình chỉ theo quy định tại khoản 1 Điều 290, khoản 4 và điểm d khoản 6 Điều 326 BLTTHS:...?*

*\* Lý do khác:...? (nêu rõ lý do).*

- Số vụ án/bị can, bị cáo tạm đình chỉ mới phát sinh: ...? (Yêu cầu phân tích theo 05 nhóm lý do tạm đình chỉ như nêu trên).

- Tổng số vụ án/bị can, bị cáo tạm đình chỉ quản lý, giải quyết:..? (Yêu cầu phân tích theo 05 nhóm lý do tạm đình chỉ như nêu trên).

2.3.2. Số vụ án/bị can, bị cáo tạm đình chỉ đã đình chỉ điều tra theo hướng dẫn tại khoản 2 và khoản 3 Điều 11 TTLT số 01/2020:...?

2.3.3. Số vụ án/bị can, bị cáo tạm đình chỉ đã phục hồi giải quyết:... ? (Yêu cầu phân tích theo 05 nhóm lý do tạm đình chỉ như nêu tại mục 2.3.1). Trong đó:

- Đã đưa vụ án ra xét xử: ...?

- Ra Quyết định đình chỉ: ...?

- Ra Quyết định tạm đình chỉ: ...?

2.3.4. Số vụ án/bị can, bị cáo tạm đình chỉ còn lại tiếp tục quản lý:..? (Yêu cầu phân tích theo 05 nhóm lý do tạm đình chỉ như nêu tại mục 2.3.1).

Bên cạnh đó cần làm rõ trong tổng số vụ án/bị can, bị cáo tạm đình chỉ còn lại tiếp tục quản lý này:

- Có bao nhiêu số vụ án/bị can, bị cáo tạm đình chỉ có đủ điều kiện đình chỉ điều tra theo hướng dẫn tại khoản 2 và khoản 3 Điều 11 TTLT số 01/2020 nhưng Tòa án chưa ra quyết định đình chỉ:...? Nêu rõ lý do và quan điểm giải quyết của Tòa án.

- Số vụ án/bị can, bị cáo tạm đình chỉ có hồ sơ bị thất lạc:...? (Trong đó: Bao nhiêu vụ án/bị can, bị cáo có khả năng phục hồi hồ sơ? Bao nhiêu vụ án/bị can, bị cáo không có khả năng phục hồi hồ sơ?). Nêu rõ lý do và quan điểm giải quyết của Tòa án.

*\* Yêu cầu các số liệu trên cần phân tích ở từng cấp tỉnh và cấp huyện theo các phụ lục đi kèm.*

***2.4. Quản lý, xử lý vật chứng, tài liệu, đồ vật, tài sản tạm giữ trong vụ án, vụ việc tạm đình chỉ***

- Số vụ việc tạm đình chỉ có vật chứng, tài liệu, đồ vật, tài sản đã tạm giữ bị thất lạc:...? Nêu rõ lý do, quan điểm giải quyết của liên ngành tố tụng cùng cấp.

- Số vụ án/bị can, bị cáo tạm đình chỉ có vật chứng, tài liệu, đồ vật, tài sản đã tạm giữ bị thất lạc:...? Trong đó:

+ Tại Cơ quan điều tra:...?

+ Tại Viện kiểm sát:...?

+ Tại Tòa án:...?

Nêu rõ lý do, quan điểm giải quyết của liên ngành tố tụng từng cấp.

**II. Đánh giá chung**

**1. Đánh giá hiệu quả của TTLT số 01/2020**

Tập trungphân tích, đánh giá các quy định của TTLT số 01/2020 đã sát với thực tiễn chưa? Đã tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc gì trong quá trình theo dõi, giải quyết các vụ án, vụ việc tạm đình chỉ? Những quy định chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn, chưa phù hợp với quy định của BLTTHS hoặc chưa tương thích với các văn bản hướng dẫn liên quan? Những quy định chưa giải quyết được triệt để yêu cầu đặt ra của thực tiễn theo dõi, quản lý các vụ án, vụ việc tạm đình chỉ?

**2. Đánh giá kết quả thực hiện TTLT số 01/2020**

***2.1. Ưu điểm***

Đánh giá những kết quả nổi bật sau khi thực hiện các văn bản triển khai, kết luận hội nghị về TTLT số 01/2020 của liên ngành trung ương, liên ngành tố tụng địa phương (đã tiến hành tổng rà soát, thống kê, lập danh sách các vụ án, vụ việc tạm đình chỉ; giải quyết được bao nhiêu vụ án tạm đình chỉ tồn đọng; đổi mới trong việc lập hồ sơ các vụ án, vụ việc tạm đình chỉ mới phát sinh; đổi mới trong công tác quản lý, theo dõi các vụ án, vụ việc tạm đình chỉ...)

***2.2. Tồn tại, hạn chế; khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân***

*2.2.1. Tồn tại, hạn chế*

- Nêu rõ các tồn tại, hạn chế và khó khăn, vướng mắc trong việc tổ chức, triển khai thực hiện TTLT số 01/2020, trong công tác phối hợp liên ngành để thực hiện: Rà soát, thống kê, chốt số liệu, giải quyết các vụ án, vụ việc tạm đình chỉ tồn đọng (lưu ý làm rõ vai trò, trách nhiệm của Viện kiểm sát theo quy định của TTLT số 01/2020); phối hợp đánh giá tài liệu làm căn cứ ra quyết định đình chỉ hoặc phục hồi giải quyết các vụ án, vụ việc tạm đình chỉ; việc chậm ra quyết định đình chỉ đối với vụ án, bị can đã được liên ngành phân loại, đánh giá có đủ điều kiện đình chỉ theo quy định của TTLT số 01/2020 (nếu có).

- Tồn tại, hạn chế trong việc lập hồ sơ, theo dõi, quản lý án tạm đình chỉ hiện hành, trong đó tập trung làm rõ: tính hợp pháp, đúng căn cứ khi các cơ quan tố tụng ra quyết định tạm đình chỉ vụ án, vụ việc; tình trạng lạm dụng khởi tố vụ án sau đó tạm đình chỉ vì mục đích khác hoặc lợi dụng quy định về tạm đình chỉ để tránh việc phải đình chỉ điều tra do không có sự việc phạm tội hoặc hành vi không cấu thành tội phạm. Bên cạnh đó, đánh giá chất lượng điều tra đối với những vụ án tạm đình chỉ điều tra theo các căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 229 BLTTHS (nếu có).

- Tồn tại, hạn chế khác (nếu có).

Yêu cầu VKS các cấp báo cáo rõ những trường hợp thụ lý, tạm đình chỉ không đúng quy định của pháp luật (như oan, bỏ lọt tội phạm).

*2.2.2. Khó khăn, vướng mắc*

- Nêu rõ khó khăn, vướng mắc trong các quá trình: tổ chức, triển khai thực hiện TTLT số 01/2020; rà soát, thống kê, lập hồ sơ các vụ án, vụ việc tạm đình chỉ tồn đọng cũng như các vụ án, vụ việc mới phát sinh trong kỳ báo cáo; phối hợp liên ngành giải quyết các vụ án, vụ việc tạm đình chỉ còn tồn đọng; tạm đình chỉ, lập hồ sơ quản lý, theo dõi các vụ án, vụ việc hiện hành (áp lực công việc, tâm lý e ngại, né tránh trách nhiệm của công chức được phân công thụ lý giải quyết án tạm đình chỉ tồn đọng; hồ sơ tài liệu vụ án, vụ việc tạm đình chỉ sơ sài hoặc thất lạc...).

*2.2.3. Nguyên nhân*

a, Nguyên nhân khách quan (ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19; nhiều vụ án, vụ việc tạm đình chỉ xảy ra đã lâu nên có nhiều thay đổi về quy định pháp luật hoặc hồ sơ tạm đình chỉ sơ sài gây khó khăn cho việc điều tra, xử lý bị can phục hồi...)

b, Nguyên nhân chủ quan (chưa nắm chắc, vận dụng thuần thục các nội dung được hướng dẫn tại TTLT số 01/2020; chưa tích cực, chủ động trong rút hồ sơ vụ án, vụ việc tạm đình chỉ đã nộp lưu để đánh giá, giải quyết; tâm lý ngại trách nhiệm, thiếu tích cực của công chức...)

***2.3. Bài học kinh nghiệm trong việc triển khai, thực hiện TTLT số 01/2020***

**PHẦN THỨ BA**

**GIẢI PHÁP THỰC HIỆN THÔNG TƯ LIÊN TỊCH**

**TRONG THỜI GIAN TIẾP THEO VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

**I. Giải pháp**

- Giải pháp về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác quản lý, giải quyết các vụ án, vụ việc tạm đình chỉ.

- Giải pháp về tăng cường công tác phối hợp liên ngành giải quyết các vụ án, vụ việc tạm đình chỉ còn tồn đọng.

- Giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, giải quyết các vụ án, vụ việc tạm đình chỉ phát sinh mới.

**II. Kiến nghị, đề xuất**

- Kiến nghị, đề xuất hướng xử lý các vụ án, vụ việc tạm đình chỉ có khó khăn, vướng mắc kéo dài (thất lạc hồ sơ, hồ sơ không đầy đủ tài liệu làm căn cứ đánh giá).

- Kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật có liên quan đến việc quản lý, giải quyết các vụ án, vụ việc tạm đình chỉ.

- Các đề xuất, kiến nghị khác./.

--------------------------